

Bản án số: 447/2025/HS-ST

Ngày: 14 – 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Thẩm phán: Bà Phạm Uyên Thy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Hải

2. Bà Lê Thị Xuân Lang

3. Bà Tạ Thị Kim Tuyến

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 572/2025/HSST ngày 04 / 7 /2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4000/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn Đ; Sinh ngày: 13/02/1983, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: số A đường V, phường N, quận P (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Huỳnh C và bà: Huỳnh N; Có vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm: 1985 và 01 con sinh năm: 2005; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 5 (Nay là Tòa án Khu vực 3) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 19/9/2019;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2023 - Có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Huỳnh Trọng Nghĩa là Luật sư Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Luật sư Chung Vinh bào chữa cho bị cáo – Có mặt.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967; cư trú: số B, đường V, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông H:*

Ông Phạm Trọng Êm là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Trọng Êm và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn Đ và ông Nguyễn Văn H là hàng xóm cạnh nhà với nhau tại hẻm C, đường V, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Do nhà của ông H thường xuyên gây tiếng động ồn ào, làm Đ mất ngủ nên Đ ức chế và bức tức với ông H. Vào khoảng 10 giờ ngày 12/12/2023, Đ nhìn thấy ông H đang dẫn xe mô tô màu trắng, biển kiểm soát số 59T1 – 121.97 ra khỏi nhà số B đường V thì Đ lấy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm để trên đầu giường cầm trên tay phải, đi từ trong nhà của Đ (số A đường V) ra chỗ ông H đang đứng (hai bên đứng đối diện, ngăn cách bởi chiếc xe mô tô). Đ dùng con dao đâm vào vùng cổ của ông H 01 cái, ông H bỏ chạy bộ đến cuối hẻm thì té ngã. Thấy vậy, Đ đuổi theo và cầm dao trên tay phải đâm, chém liên tiếp nhiều cái trúng vào phần đầu và cơ thể của ông H (không xác định cụ thể bao nhiêu cái). Lúc này, anh Trần Minh T, là hàng xóm của ông H và Đ chạy đến can ngăn, cùng người dân xung quanh khống chế Đ đưa đến Công an Phường N, Quận P và đưa ông H đến Bệnh viện A cấp cứu.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Tấn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và nhận thức được việc dùng dao đâm vào cổ và đầu của ông Nguyễn Văn H có thể gây chết người, nhưng do Đ bức tức việc gia đình của ông H thường xuyên gây lớn tiếng, làm Đ mất ngủ về đêm nên Đ bức tức và nảy sinh ý định cầm dao đâm chết ông H.

Qua rà soát và trích xuất dữ liệu camera tại nhà số D, đường V, phường N, quận P xác định: *Vào khoảng 10 giờ, ngày 12/12/2023, tại trước số B, đường V, phường N, quận P ghi nhận một người đàn ông tóc cắt ngắn mặc áo thun tối màu, mang quần đùi đi dép nhựa màu vàng cầm dao đâm thẳng người đàn ông mặc áo sơ mi trắng quần dài màu xám đang đẩy xe máy ở trước cửa nhà số B, đường V, phường N, quận P.*

Bản giám định pháp y về thương tích số 30/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 25/01/2024 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của ông Nguyễn Văn H như sau:

1. Các kết quả chính

- *Vết thương vùng đỉnh trái đã được điều trị, hiện còn:*

+ *Một sẹo kích thước 3,3x0,1cm.*

+ *Hình ảnh mờ sọ ngay dưới vị trí vết thương trên phim MSCT lúc nhập viện và lúc giám định. Có tỷ lệ 12% (Mười hai phần trăm).*

- Vết thương vùng nền cổ phải gây đứt da, thủng hai lỗ thực quản đã được điều trị phẫu thuật khâu và clip lỗ thủng, mở hồng tràng nuôi ăn, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 3x0,1cm.

+ Một sẹo mổ đường giữa bụng trên rốn kích thước 6x0,1cm.

+ Một vết đặt ống nuôi ăn đã rút cạnh trái rốn kích thước 0,7x0,5cm.

+ Hình ảnh clip phẫu thuật ở vách thực quản trên phim MSCT. Có tỷ lệ 48% (Bốn mươi tám phần trăm).

- Hai vết thương vùng ngực trái gây đứt da, tràn khí - tràn máu màng phổi, thủng phổi đã được điều trị phẫu thuật mở ngực khâu vết thương phổi, đặt dẫn lưu màng phổi, hiện còn:

+ Hai sẹo kích thước 0,8x0,1cm và 1,5x(0,1-0,2)cm.

+ Hai sẹo mổ và dẫn lưu vùng mạn sườn kích thước 19x0,1cm và 2,3x(0,4-0,6)cm.

+ Hình ảnh xơ sẹo ngay dưới vị trí vết thương và vết mổ kèm tràn dịch lượng ít trên phim MSCT. Có tỷ lệ 19% (Mười chín phần trăm).

Bốn thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng đỉnh giữa kích thước 1,8x0,2cm. Có tỷ lệ 01% (Một phần trăm).

+ Ba sẹo mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái kích thước 1,5x0,2cm, 0,8x0,3cm và 1,5x0,2cm. Có tỷ lệ 0,1% (Một phần trăm) mỗi vết.

Bốn thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là: 64% (Sáu mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Con dao như Cơ quan điều tra cung cấp có thể gây ra được tất cả các thương tích trên. Vết thương vùng nền cổ phải và 02 vết thương ngực trái gây nguy hiểm đến tính mạng, các vết thương còn lại thì không.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm, có cán bằng kim loại;

- 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng.

- 01 (một) quần ngắn màu trắng kem có họa tiết sọc ngang dọc màu xanh, xám;

- 01 (một) quần kaki dài màu xám trắng, lưng quần có đeo 01 dây nịt màu nâu, đầu dây nịt bằng kim loại;

- 01 (một) đôi giày da màu nâu có chữ Hồng Thanh.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn H yêu cầu Huỳnh Tấn Đ bồi thường tiền thuốc men, viện phí, tổn hại về sức khỏe và tinh thần tổng số tiền 1.188.000.000 đồng, hiện bị can chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 734/CT-VKS-P2 ngày 18/11/2024, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ 14 đến 16 năm tù về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng.

- Bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Tấn Đ trình bày quan điểm bào chữa như sau:

Đồng ý với tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Đ như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, phạm tội chưa đạt, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 10.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại những khoản yêu cầu hợp lý theo quy định của pháp luật, chứng tỏ thiện chí khắc phục hậu quả của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề xuất, cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

- Bị hại Nguyễn Văn H trình bày: Về hình sự, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, thay đổi so với yêu cầu tại cơ quan điều tra, cụ thể yêu cầu Huỳnh Tấn Đ bồi thường các khoản tiền sau:

+ Các chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện bao gồm tiền thuốc men, viện phí, số tiền 47.700.000 đồng

+ Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi dưỡng trong thời gian 30 ngày (15 ngày nằm viện và 15 ngày sau khi xuất viện là 15.000.000 đồng (30 ngày X 500.000 đồng/ngày);

+ Tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng;

+ Tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày bị xâm hại 12/12/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/8/2025 là 610.000.000 đồng.

Bị hại xác nhận trong thời gian nằm viện gia đình bị cáo Đ có hỗ trợ chi phí điều trị cho ông được 10.000.000 đồng, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn H:

Luật sư Phạm Trọng Êm nhất trí với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Đ. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu nêu trên của bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tranh luận: Về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ cũng như các tình tiết khác mà Luật sư bào chữa cho bị cáo và Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại đều thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, nên vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị, không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Tấn Đ tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định: Huỳnh Văn Đ và ông Nguyễn Văn H là hàng xóm, nhà ở cạnh nhau. Cho rằng bên nhà của ông H thường xuyên gây tiếng động ồn ào làm mất ngủ, nên Huỳnh Tấn Đ ức chế bức tức với ông H. Khoảng 10 giờ ngày 12/12/2023, nhìn thấy ông H đang dẫn xe mô tô từ trong nhà ông H ra ngoài, Đ lấy 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm cầm trên tay phải, đi từ trong nhà của Đ ra chỗ ông H đang dắt xe, đứng đối diện với ông H ngăn cách bởi chiếc xe mô tô, rồi đâm 01 nhát vào vùng cổ của ông H. Ông H bỏ chạy bộ, Đ cầm dao đuổi theo, đến cuối hẻm ông H té ngã, bị Đ cầm dao đâm, chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào phần đầu và cơ thể của ông H (không xác định cụ thể bao nhiêu nhát). Anh Trần Minh T là hàng xóm thấy vậy chạy đến can ngăn và cùng người dân không chế đưa Đ đến trụ sở Công an phường và đưa ông H đi cấp cứu.

Bản giám định pháp y về thương tích số 30/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 25/01/2024 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của ông Nguyễn Văn H như sau: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là: 64% (Sáu mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y

tế. Vết thương vùng nền cổ phải và 02 vết thương ngực trái gây nguy hiểm đến tính mạng.”

Xét thấy xuất phát từ những va chạm xích mích nhỏ trong cuộc sống hàng ngày tại khu dân cư, bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã dùng con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm, có cán bằng kim loại, là một loại hung khí nguy hiểm, đâm chém nhiều nhát vào vùng đỉnh đầu, vùng cổ và ngực trái, là những vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H gây ra thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 64%, trong đó các vết thương vùng cổ phải và ngực trái gây nguy hiểm đến tính mạng bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Tấn Đ phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản Cáo trạng về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Tấn Đ là phù hợp.

Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Tấn Đ là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, nhưng do bản tính hung hăng côn đồ và ý thức coi thường pháp luật, nên chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm tấn công bị hại, khi bị hại bỏ chạy bị cáo không dừng lại mà tiếp tục đuổi theo tấn công liên tục cho đến khi bị người dân khống chế, hành vi của bị cáo Đ đã gây ra các thương tích nguy hiểm đến tính mạng của bị hại, bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nên cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về các tình tiết giảm nhẹ như Luật sư và Đại diện Viện kiểm sát trình bày, cơ bản là phù hợp với nhau và có căn cứ nên chấp nhận, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Huỳnh Tấn Đ theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét thấy bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng là rất hạn chế so với số tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường nên không đủ căn cứ để chấp nhận đề nghị của luật sư. Tuy nhiên, do bị cáo có thiện chí bồi thường nên áp khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Xét thấy bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã thực hiện hết các hành vi cho là cần thiết đối với bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa Đ, nên chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, áp dụng các quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ án xảy ra, trong quá trình điều tra bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu Huỳnh Tấn Đ bồi thường tiền thuốc men, viện phí, tổn hại về sức khỏe và tinh thần tổng số tiền 1.188.000.000 đồng, bị can chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn H xác nhận quá trình điều tra gia đình bị cáo có hỗ trợ cho ông được 10.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Đ tiếp tục bồi thường cho ông các khoản như sau:

- + Các chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện bao gồm tiền thuốc men, viện phí, số tiền 47.700.000 đồng

- + Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi dưỡng trong thời gian 30 ngày (15 ngày nằm và 15 ngày sau khi xuất viện là 15.000.000 đồng (30 ngày X 500.000 đồng/ngày);

- + Tiền tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng;

- + Tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày bị xâm hại 12/12/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/8/2025 là 610.000.000 đồng.

Ngoài ra bị hại không còn yêu cầu gì khác.

Xét thấy bị cáo Huỳnh Tấn Đ là người thực hiện hành vi phạm tội, đã gây ra thương tích tổn hại cho sức khỏe của bị hại Nguyễn Văn H, nên ông H yêu cầu bị cáo phải bồi thường các chi phí điều trị, thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện và phục hồi sức khỏe và khoản tiền bồi thường về tổn thất tinh thần, là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Tuy nhiên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản bị hại yêu cầu hợp lý và có căn cứ theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

- + Các chi phí điều trị thương tích tại bệnh viện bao gồm tiền thuốc men, viện phí = 47.700.000 đồng.

- + Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi dưỡng trong thời gian 30 ngày (15 ngày nằm và 15 ngày sau khi xuất viện = 15.000.000 đồng (30 ngày X 500.000 đồng/ngày);

- + Tiền tổn thất tinh thần = 50.000.000 đồng;

- + Tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian nằm viện 14 ngày (từ 12/12/2023 đến ngày 26/12/2023) và trong thời gian phục hồi sức khỏe sau khi ra viện chưa lao động được là 90 ngày, với số tiền phù hợp với thu nhập thực tế của ông Hoàng từ nghề chế tác đá quý lúc chưa bị thương tích 1.000.000đ/ngày = 104.000.000 đồng.

Tổng cộng là 216.700.000 đồng. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 10.000.000 đồng, nên còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 206.700.000 đồng. Các yêu cầu khác của bị hại không có căn cứ nên không chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm có:

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm, có cán bằng kim loại; 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng; 01 (một) quần ngắn màu trắng kem có họa tiết sọc ngang dọc màu xanh, xám; 01 (một) quần kaki dài màu xám trắng, lưng quần có đeo 01 dây nịt màu nâu, đầu dây nịt bằng kim loại; 01 (một) đôi giày da màu

nâu có chữ Hồng Thanh. Tất cả là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] - Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/12/2023.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H số tiền 216.700.000 (hai trăm mười sáu triệu, bảy trăm ngàn) đồng.

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Tấn Đ đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H được 10.000.000 đồng, nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H số tiền 206.700.000 (hai trăm lẻ sáu triệu, bảy trăm ngàn) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 20cm, có cán bằng kim loại; 01 (một) đôi dép nhựa màu vàng; 01 (một) quần ngắn màu trắng kem có họa tiết sọc ngang dọc màu xanh, xám; 01 (một) quần kaki dài màu xám trắng, lưng quần có đeo 01 dây nịt màu nâu, đầu dây nịt bằng kim loại; 01 (một) đôi giày da màu nâu có chữ Hồng Thanh.

Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/243 ngày 06/3/2025 của Cục Thi hành án dân sự (Nay là Thi hành án dân sự) Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Huỳnh Tấn Đ không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo Đ còn phải trả cho ông H khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; 10.335.000 (mười triệu, ba trăm ba mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

- Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Huỳnh Tấn Đ; Bị hại Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại tạm giam; (2)
- Người bào chữa; (2)
- Đương sự; (0)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Công Huân

